

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 78/2023/HS-ST

Ngày: 16/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Minh Thủy;

2. Ông Phạm Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/HSST ngày 06/4/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Đình T, giới tính: Nam - sinh ngày 27/10/1986. Nơi T trú: Tổ 1, Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi ở hiện tại: Số 40, ngách 6, ngõ 2 Đ, phường T, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đình M; con bà: Trần Thị L. Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 19/3/2012 bị Công an huyện Thanh Miện xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. DCB số 71 lập ngày 08/02/2023 tại Công an quận Thanh Xuân. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

-Người bị hại: Chị Đặng Linh C - sinh năm : 1997, hiện trú tại : Số 14A, ngõ 11 phố V, phường B, quận H, Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đặng Linh C (Sinh năm: 1997; HKTT: số nhà 14A, ngõ 11, phố Vân Đồn, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội) và Lê Đình T có quan hệ tình cảm với nhau từ tháng 4/2021. Vào ngày 22/05/2021, T chở chị C đi chơi bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, Biển kiểm soát: 14Z1-126.85, Số khung: RLHJF3312DY321859, Số máy: JF33E0393889 của chị C. Trong lúc đi chơi, T hỏi mượn chiếc xe mô tô trên của chị C với lý do đi gặp khách hàng cần xe “xịn” hơn và hứa tối cùng ngày sẽ mang xe về trả cho chị C, do tin tưởng T nên chị C đồng ý. Khoảng 18h00’ cùng ngày, chị C và T đi chơi về đến phòng trọ của T tại địa chỉ: số 128, ngõ 1, phố Bùi Xương Trạch, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tại đây, chị C giao chiếc xe trên cùng chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Thị C cho T. Đồng thời, T vào phòng trọ dắt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, Biển kiểm soát: 29P1-144.13, Số khung: 1200BY343134, Số máy: HC12E3143159 - là xe của anh Phạm Văn Phú (Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Số 25 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội giao cho T phục vụ công việc khi T làm nhân viên cho anh Phú) đưa chị C để đi lại. Sau khi mượn chiếc xe của chị C, T không trả cho chị C như đã thỏa thuận mà sử dụng chiếc xe khoảng 4,5 ngày, do nợ nần nên tại phòng trọ T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy trên. Khoảng cuối tháng 5/2021 T mang chiếc xe cùng đăng ký xe đến cửa hàng cầm đồ tại địa chỉ số 7 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội do anh Tạ Huy H (Sinh năm: 1983; HKTT: Tổ 4 cụm 1 phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội) đứng tên đại diện Hộ kinh doanh để cầm cố chiếc xe máy trên mặc dù không có sự đồng ý của chị C. Tại đây T gặp chị Doãn Thị T (Sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Số 7 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội – là quản lý cửa hàng cầm đồ) cầm cố chiếc xe máy trên với giá 10.000.000 đồng. T đóng lãi cho quán cầm đồ hàng tháng từ tháng 6/2021 đến tháng 8/2021 thông qua việc chuyển khoản từ tài khoản 19035490317014 mang tên Lê Đình T được mở tại ngân hàng Techcombank đến tài khoản số 19033679594016 mang tên Doãn Thị T mở tại ngân hàng Techcombank, khi chuyển khoản thì T có ghi rõ nội dung là đóng lãi xe Vision.

Số tiền có được T đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Chị C liên tục yêu cầu T mang trả xe thì T không mang trả và tắt máy điện thoại, không liên lạc được. Đến ngày 7/6/2021, chị C nhắn tin qua Zalo với T thì T thừa nhận là do nợ nần nên đã cầm cố chiếc xe trên, chị C không đồng ý và yêu cầu T mang xe về trả ngay, T hứa là chỉ cầm cố 2,3 hôm sau sẽ trả xe tuy nhiên sau đó thì chị C không liên lạc được với T, T trốn xuống Quảng Ninh nên ngày 16/6/2021 chị C đã tố giác sự việc đến Cơ quan Công an. Đến cuối tháng 9/2021 T đã trả chiếc xe máy trên cho chị C tuy nhiên chị C không thông báo lại cho cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của chị Đặng Linh C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29P1-144.13, màu xanh; 01 hợp đồng mua bán xe máy; 01 chìa khóa xe Honda Wave, biển kiểm soát: 29P1-144.13. Chị C giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển kiểm soát: 14Z1 – 126.85, số máy: F33E0393889, số khung: 3312DY321859. (Bút lục 112, 114)

Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Phạm Văn P: 01 đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát: 29P1-144.13 mang tên Nguyễn Văn V.

Tại bản Kết luận định giá số 334/KLĐG ngày 12/07/2021 của Hội đồng định giá T tuyên tài sản trong tố tụng hình sự- UBND quận Thanh Xuân kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, màu đỏ, BKS: 14Z1-126.85; SK: 3312DY321859; SM: F33E-0393889, đăng ký lần đầu vào ngày 03/08/2013, đã qua sử dụng có giá là 11.000.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Thanh Xuân đã nhiều lần tiến hành xác minh, triệu tập ghi lời khai nhưng Lê Đình T vắng mặt tại nơi cư trú. Đến ngày 23/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra – công an quận Thanh Xuân đã triệu tập và làm việc được với Lê Đình T, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra, gia đình Lê Đình T đã bồi T thiệt hại cho chị Đặng Linh C số tiền 15.000.000 đồng, chị C đã nhận lại tiền và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự T. Sau khi T chuộc lại chiếc xe máy của chị C từ cửa hàng cầm đồ số 7 Bùi Xương Trạch trả cho chị C thì T không yêu cầu chị C hoàn trả lại số tiền này.

Đối với chị Doãn Thị T, khi Lê Đình T đến cầm cố, T nói là xe của T chưa làm thủ tục sang tên và bị mất giấy tờ mua bán, cần tiền gấp nên cầm cố xe, chị T không biết chiếc xe máy trên liên quan đến hành vi phạm tội của T. Tiến hành sao

kê tài khoản của Lê Đình T thể hiện ngày 05/6/2021, T chuyển khoản cho tài khoản tên là “DOAN THI TUYEN” của ngân hàng Techcombank số tiền 200.000 đồng (tương đương 24 %/1 năm) với nội dung “Thuong ck lai xe vision”; ngày 10/7/2021, T chuyển khoản cho tài khoản tên là “DOAN THI TUYEN” của ngân hàng Techcombank số tiền 600.000 đồng (tương đương 72%/ 1 năm) với nội dung “Thuong gui lai xe vision”; ngày 9/8/2021 T chuyển khoản cho tài khoản tên là “DOAN THI TUYEN” của ngân hàng Techcombank số tiền 600.000 đồng (tương đương 72%/1 năm) với nội dung “Le dinh thuong Ck lai xe vision”. Căn cứ theo khoản 6 điều 29 nghị định số 96/2016/NĐ – CP quy định về điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì chị T đã cho vay tiền có cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự (20%/ 1 năm) nhưng chưa vượt quá 05 lần lãi suất cao nhất quy định của Bộ luật dân sự (100%/1 năm), do đó hành vi của chị T đã vi phạm quy định điểm 1 khoản 3, điểm d khoản 4 điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Tuy nhiên hiện đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính do đó Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý.

Tiến hành xác minh chủ sở hữu xe mô tô đeo BKS: 14Z1-126.85 được Phòng PC08-CATP Hà Nội cung cấp: Chủ sở hữu chiếc xe mô tô đeo BKS: 14Z1-126.85 là chị Vũ Thị c. Tiến hành ghi lời khai chị C trình bày vào năm 2013 chị C có mua chiếc xe trên tuy nhiên đến năm 2015 đã bán cho cửa hàng mua bán xe máy (do đã lâu nên chị C không nhớ địa chỉ và tên cửa hàng). Chị Đặng Linh C khai mua lại chiếc xe máy trên của từ tháng 1/2021 với giá 12.000.000 đồng, tiến hành tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra – công an quận Thanh Xuân đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị C. Chị C có đơn xin rút đơn, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự T.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29P1-144.13, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Nguyễn Văn Việt (Địa chỉ: Tổ 42 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội), Lê Đình T khai chiếc xe trên là xe của anh Phạm Văn Phú (SN: 1981; Nơi cư trú: Số 25 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội) giao cho T để phục vụ công việc. Tiến hành tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng do vậy Cơ

quan cảnh sát điều tra – công an quận Thanh Xuân đã trao trả chiếc xe máy cùng đăng ký và chìa khóa của chiếc xe máy trên cho anh Phú.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 27/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Lê Đình T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Thanh Xuân sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tình tiết nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65- BLHS, đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng. Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 175- BLHS phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 22/5/2021 lợi dụng sự quen biết tin tưởng của người bị hại, bị cáo Lê Đình T đã có hành vi mượn xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ BKS: 14Z1-126.85, trị giá 11.000.000 đồng của chị Đặng Linh C tại địa chỉ số 128, ngõ 1, phố Bùi Xương Trạch, quận Thanh Xuân, Hà Nội, để đi gặp khách hàng. Sau khi mượn xe bị cáo đã không trả cho chị C như đã thỏa thuận mà sử dụng chiếc xe khoảng 4,5 ngày, do nợ nần nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy trên. Cuối tháng 5 năm 2021, bị cáo đã mang chiếc xe, cùng đăng ký xe đi cầm cố tại cửa hàng cầm đồ số 7 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội cho chị Doãn Thị T là quản lý cửa hàng cầm đồ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 175 Bộ luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức nhưng do bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, lười lao động, coi T pháp luật, nên đã lao vào con đường phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản có giá trị; sau khi bị cáo đặt xe để lấy tiền tiêu sài, người bị hại đã nhiều lần điện thoại; cho bị cáo thời gian trả xe trước khi làm đơn tố cáo, nhưng bị cáo không có ý thức giải quyết hậu quả, điều đó chứng tỏ bị cáo coi T pháp luật. Chính vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa C.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được trả cho người bị hại; người bị hại cũng có đơn xin rút đơn tố giác đối với bị cáo. Mặt khác, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, để có cơ hội trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với chị Doãn Thị T, khi bị cáo T đến cầm cố, T nói là xe của T chưa làm thủ tục sang tên và bị mất giấy tờ mua bán, cần tiền gấp nên cầm cố xe, chị T không biết chiếc xe máy trên liên quan đến hành vi phạm tội của T. Tiến hành sao kê tài khoản của Lê Đình T thể hiện ngày 05/6/2021, T chuyển khoản cho tài khoản tên là “DOAN THI TUYEN” của ngân hàng Techcombank số tiền 200.000 đồng (tương đương 24 %/1 năm) với nội dung “Thuong ck lai xe vision”; ngày 10/7/2021, T chuyển khoản cho tài khoản tên là “DOAN THI TUYEN” của ngân hàng Techcombank số tiền 600.000 đồng (tương đương 72%/ 1 năm) với nội dung “Thuong gui lai xe vision”; ngày 9/8/2021 T chuyển khoản cho tài khoản tên là “DOAN THI TUYEN” của ngân hàng Techcombank số tiền 600.000 đồng (tương đương 72%/1 năm) với nội dung “Le dinh thuong Ck lai xe vision”. Căn cứ theo khoản 6 điều 29 nghị định số 96/2016/NĐ – CP

quy định về điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì chị T đã cho vay tiền có cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự (20%/ 1 năm) nhưng chưa vượt quá 05 lần lãi suất cao nhất quy định của Bộ luật dân sự (100%/1 năm), do đó hành vi của chị T đã vi phạm quy định điểm 1 khoản 3, điểm d khoản 4 điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Tuy nhiên hiện đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính do đó Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, mang BKS: 14Z1-126.85, số khung: 3312DY321859, số máy: F33E-0393889, thu giữ của chị Đặng Linh C, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là chị Vũ Thị C. Chị C trình bày vào năm 2013 chị C có mua chiếc xe trên tuy nhiên đến năm 2015 đã bán cho cửa hàng mua bán xe máy (do đã lâu nên chị C không nhớ địa chỉ và tên cửa hàng). Chị Đặng Linh C khai mua lại chiếc xe máy trên của từ tháng 1/2021 với giá 12.000.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Thanh Xuân đã tiến hành tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị C, nên đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị C là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29P1-144.13, số khung: 1200BY343134, số máy: HC12E3143159 thu giữ của chị C, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Nguyễn Văn Việt (Địa chỉ: Tổ 42 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội), bị cáo T khai đây là xe của anh Phạm Văn Phú (SN: 1981; Nơi cư trú: Số 25 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội). Anh Phú khai mua chiếc xe này vào năm 2015, nhưng do đã lâu nên để thất lạc giấy tờ mua bán xe; anh Phú giao cho T để phục vụ công việc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân đã tiến hành tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Phú, nên đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh Phú là có căn cứ.

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi T cho bị hại là chị Đặng Linh C số tiền 15.000.000 đồng. Chị C đã nhận tiền và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự T. Sau đó T đã chuộc lại xe máy và trả lại cho chị C; T không yêu cầu chị C hoàn trả lại số tiền 15.000.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với chị C, nên Hội đồng xét xử không xét.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Lê Đình T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 175- Bộ luật hình sự.

- *Về án phí, và quyền kháng cáo*:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Đình T** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự.

Điều 136, Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Đình T** 09 (chín) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (16.5.2023).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92- Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Phúc